

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh hiệu và khen thưởng tập thể lớp, cá nhân
học sinh, sinh viên năm học 2020-2021**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-CDKTCN ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-CDKTCN ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy định xét, cấp học bổng và khen thưởng học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Theo biên bản họp đề nghị xét công nhận danh hiệu và khen thưởng tập thể lớp, cá nhân học sinh, sinh viên năm học 2020- 2021 của các khoa;

Theo biên bản họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện, xét miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, chính sách nội trú, học bổng, khen thưởng, kỷ luật và cho thôi học học sinh, sinh viên ngày 09 tháng 9 năm 2021;

Xét đề nghị của trưởng phòng Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Danh hiệu tập thể lớp, cá nhân học sinh, sinh viên năm học 2020- 2021. Cụ thể như sau:

1. Tập thể lớp: **06** lớp học sinh, sinh viên tiên tiến
2. Cá nhân: **429** học sinh, sinh viên
 - Danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi: **29** học sinh, sinh viên;
 - Danh hiệu học sinh, sinh viên Khá: **400** học sinh, sinh viên.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Khen thưởng tập thể lớp, cá nhân học sinh, sinh viên năm học 2020- 2021 được công nhận danh hiệu tại Điều 1 như sau:

1. Tập thể lớp: **06** lớp học sinh, sinh viên tiên tiến: 300.000đồng/lớp
2. Cá nhân: **429** học sinh, sinh viên
 - Danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi: 100.000đồng/HSSV;
 - Danh hiệu học sinh, sinh viên Khá: 50.000đồng/HSSV.

Điều 3. Trưởng các phòng: Công tác HSSV, Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các đơn vị liên quan và các tập thể lớp, học sinh, sinh viên có tên trên căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Cổng thông tin HSSV;
- Lưu: VT, KH-TC (02 bản), CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Văn Lực

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN DANH HIỆU VÀ KHEN THƯỞNG TẬP THỂ LỚP, CÁ NHÂN HỌC SINH, SINH VIÊN
NĂM HỌC 2020-2021

(Ban hành kèm theo quyết định số: 1284/QĐ-CDKTCN ngày 16 tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)

A. TẬP THỂ:

Lớp HSSV tiên tiến: 06 Lớp

STT	Tên lớp	Danh hiệu lớp	Mức khen thưởng (đ)
1	QKS13CĐ3A	Lớp sinh viên tiên tiến	300,000
2	CGK13CĐ3A	Lớp sinh viên tiên tiến	300,000
3	COT13CĐ3B	Lớp sinh viên tiên tiến	300,000
4	ĐTC13CĐ3A	Lớp sinh viên tiên tiến	300,000
5	ĐTC13TC4A	Lớp học sinh tiên tiến	300,000
6	CTP13TC3A	Lớp học sinh tiên tiến	300,000
Tổng cộng			1,800,000

B. CÁ NHÂN

I. HỆ TRUNG CẤP

Stt		Họ và tên		Lớp	KQ học tập, rèn luyện các môn nghề				KQ học tập, rèn luyện các môn văn hóa				Danh hiệu khen thưởng	Mức khen thưởng (đ)	Ghi chú
					ĐHT	XLHT	XLRL	DANH HIỆU HS	ĐHT	XLHT	XLRL	DANH HIỆU HS			
A		B		C	D	E	F	G	H	I	J	K	L=G+K	M	N
KHOA DU LỊCH- THƯƠNG MẠI															
1	1	Nguyễn Phước Lan Huyền Tôn Nữ Xuân	Hồng	NNH13TC4B	8,2	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	8,2	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Giỏi	100,000	
2	2	Nguyễn Y	Nương	NNH14TC4A	8,1	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	8,6	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Giỏi	100,000	
3	3	Hà Nam	Anh	CMA14TC4A	8,2	Giỏi	Xuất sắc	HS Giỏi	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Giỏi	100,000	
4	4	Trần Thị Đặng	Ngân	KDN13TC3A	8,4	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	8,1	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Giỏi	100,000	

5	5	Huỳnh Xuân Phong	NNH13TC4A	7,9	Khá	Khá	HS Khá				HS tiên tiến	HS Khá	50,000	Không học VH
6	6	Nguyễn Hàng Phương Thanh	NNH13TC4A	7,9	Khá	Khá	HS Khá				HS tiên tiến	HS Khá	50,000	Không học VH
7	7	Phạm Nguyễn Thị Quyền	NNH13TC4B	8,2	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	7,1	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
8	8	Linh Quang Khánh	NNH13TC4B	7,3	Khá	Khá	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
9	9	Huỳnh Công Pháp	NNH13TC4B	7,5	Khá	Khá	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
10	10	Lê Thị Bảo Trâm	NNH13TC4B	7,4	Khá	Khá	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
11	11	Phạm Gia Khiêm	NNH14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
12	12	Nguyễn Lê Ánh My	NNH14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,1	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
13	13	Huỳnh Trung Nguyên	NNH14TC4A	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	8,3	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
14	14	Hà Bảo Uyên	NNH14TC4A	7,5	Khá	Khá	HS Khá	7,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
15	15	Nguyễn Thu Hương	QKS13TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,8	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
16	16	Trần Chánh Thuỳ Nhiên	QKS13TC4A	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	8,1	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
17	17	Võ Bảo Ngọc	QKS13TC4A	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	7,4	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
18	18	Phan Hoàng Kha	QKS13TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
19	19	Nguyễn Trần Khánh Linh	QKS13TC4A	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
20	20	Nguyễn Minh Thắng	QKS13TC4A	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	6,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
21	21	Nguyễn Ngọc Anh Thư	QKS13TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
22	22	Ngô Nguyễn Ngọc Trâm	QKS13TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
23	23	Lê Đặng Như Ý	QKS13TC4A	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	7,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
24	24	Nguyễn Thị Như Hào	QKS13TC4B	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
25	25	Võ Thị Thu Hiền	QKS13TC4B	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
26	26	Bạch Thuỳ Hương	QKS13TC4B	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	6,8	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
27	27	Tô Thị Hương	QKS13TC4B	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
28	28	Trần Thị Hồng Ngân	QKS13TC4B	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,4	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
29	29	Nguyễn Hoàng Trang	QKS13TC4B	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
30	30	Nguyễn Phan Thanh Trúc	QKS13TC4B	7,2	Khá	Tốt	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
31	31	Võ Tuyết Trinh	QKS13TC4B	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	

32	32	Vũ Như Quỳnh	Anh	QKS14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
33	33	Nguyễn Đăng Hồng	Hạnh	QKS14TC4A	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
34	34	Đỗ Thị Kim	Hoa	QKS14TC4A	7,2	Khá	Khá	HS Khá	6,6	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
35	35	Lê Nguyễn Thảo	My	QKS14TC4A	7,0	Khá	Tốt	HS Khá	7,8	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
36	36	Lê Thị Xuân	Tâm	QKS14TC4A	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	8,1	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
37	37	Phan Thị	Thắm	QKS14TC4A	7,0	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
38	38	Trần Thị Kim	Trang	QKS14TC4A	7,9	Khá	Tốt	HS Khá	8,2	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
39	39	Đỗ Thị Như	Trúc	QKS14TC4A	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	7,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
40	40	Trần Thu	Hà	QKS14TC4B	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
41	41	Chu Thị Hồng	Liên	QKS14TC4B	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
42	42	Nguyễn Hoàng Khả	Linh	QKS14TC4B	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	8,2	Giỏi	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
43	43	Lê Thị Minh	Thảo	QKS14TC4B	7,9	Khá	Tốt	HS Khá	8	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
44	44	Phạm Phan Hoài	Thư	QKS14TC4B	7,3	Khá	Khá	HS Khá	6,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
45	45	Võ Nguyễn Anh	Thư	QKS14TC4B	7,0	Khá	Tốt	HS Khá	7,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
46	46	Trần Phú	Quý	QKS14TC4B	7,0	Khá	Tốt	HS Khá	6,5	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
47	47	Trần Thị Kim	Ngân	QKS14TC4B	7,1	Khá	Khá	HS Khá	6,8	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
48	48	Lê Thị Mỹ	Dung	HDL13TC4A	7,4	Khá	Khá	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
49	49	Trần Thu	Hà	HDL13TC4A	7,4	Khá	Khá	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
50	50	Hồ Ân	Nhi	HDL13TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	8,1	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
51	51	Phạm Minh	Tân	HDL13TC4A	7,9	Khá	Tốt	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
52	52	Nguyễn Trần Khánh	Vân	HDL13TC4A	7,4	Khá	Khá	HS Khá	7,1	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
53	53	Võ Minh	Tâm	HDL13TC4B	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	8	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
54	54	Nguyễn Thị	Thu	HDL13TC4B	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	8	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
55	55	Nguyễn Hoàng Thuỷ	Tiên	HDL13TC4B	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
56	56	Nguyễn Bùi Thái	Bình	HDL14TC4A	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
57	57	Võ Thị Ý	Nhi	HDL14TC4A	7,0	Khá	Tốt	HS Khá	6,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
58	58	Huỳnh Quang	Vinh	HDL14TC4A	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
59	59	Phan Kim	Bảo	CMA13TC4A	7.5	Khá	Tốt	HS Khá	6,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	

60	60	Nguyễn Duy	Đông	CMA13TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
61	61	Nguyễn Trọng	Hiếu	CMA13TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
62	62	Trần Khôi	Nguyên	CMA13TC4A	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
63	63	Phạm Đặng Minh	Trí	CMA13TC4A	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
64	64	Phạm Quốc	Hưng	CMA13TC4B	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
65	65	Võ Thành	Nguyên	CMA13TC4B	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	6,7	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
66	66	Cao Thị Thùy	Diên	CMA13TC4C	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	6,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
67	67	Nguyễn Thị Cẩm	Quyên	CMA13TC4C	7,1	Khá	Khá	HS Khá	6,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
68	68	Lê Thanh	Xuân	CMA13TC4D	7,7	Khá	Tốt	HS.Khá	8,1	Khá	Tốt	HS.Tiên tiến	HS Khá	50,000	
69	69	Phan Lộc	Tú	CMA13TC4D	7,4	Khá	Tốt	HS.Khá	6,9	Khá	Tốt	HS.Tiên tiến	HS Khá	50,000	
70	70	Phạm Ngô Đức	Trọng	CMA13TC4D	7,3	Khá	Khá	HS.Khá	6,5	Khá	Tốt	HS.Tiên tiến	HS Khá	50,000	
71	71	Trần Phước	Thịnh	CMA14TC4A	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
72	72	Trần Chí	Dũng	CMA14TC4A	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	6,8	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
73	73	Phan Thị Kim	Ngân	CMA14TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7,4	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
74	74	Trần Hoàng Bảo	Vân	CMA14TC4A	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	7,0	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
75	75	Hoàng An	Khang	CMA14TC4B	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	7,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
76	76	Nguyễn Thị Như	Mai	CMA14TC4B	7,2	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
77	77	Nguyễn Tấn	Thọ	CMA14TC4B	7,4	Khá	Xuất sắc	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
78	78	Ngô Nhật	Quỳnh	KDN13TC3A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	6,8	Khá	Tốt	HS.Tiên tiến	HS Khá	50,000	
79	79	Phạm Thị Mỹ	Quyên	KDN14TC4A	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	8,1	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
80	80	Nguyễn Bích	Trâm	KDN14TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	7,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
TỔNG														4,200,000	
KHOA ĐIỆN- ĐIỆN TỬ															
81	1	Lê Mạnh	Duy	CTT13TC4A	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	8,2	Giỏi	Tốt	Giỏi	HS Giỏi	100,000	
82	2	Nguyễn Thị Thanh	Hà	CTT14TC4A	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	8	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Giỏi	100,000	
83	3	Vũ Nhật	Thiện	CTT13TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
84	4	Nguyễn Thị	Cúc	CTT13TC4A	7,2	Khá	Tốt	HS Khá	7,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
85	5	Nguyễn Hồng	Nhi	CTT13TC4B	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	

86	6	Nguyễn Đức	Hoàng	CTT14TC4A	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
87	7	Vĩnh Ngọc Bảo	Phát	CTT14TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	7,4	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
88	8	Nguyễn Viết	Son	CTT14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
89	9	Nguyễn Ngọc Bảo	Trần	CTT14TC4A	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
90	10	Hoàng Ngọc	Hải	CTT14TC4B	7,0	Khá	Tốt	HS Khá	7,1	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
91	11	Phan Trung	Hiếu	CTT14TC4B	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
92	12	Trương Trần Quang	Minh	CTT14TC4B	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
93	13	Nguyễn Thế	Vũ	CTT14TC4C	7,9	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
94	14	Nguyễn Xuân	Thắng	ĐCN13TC4A	7,0	Khá	Khá	HS Khá	6,5	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
95	15	Nguyễn Ngọc	Luận	ĐCN13TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Khá					HS Khá	50,000	Không học VH
96	16	Cao Minh	Đạt	ĐCN14TC4A	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	8,9	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
97	17	Nguyễn Lê Phong	Nhã	ĐCN14TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
98	18	Phan Văn	Hiếu	ĐCN14TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá					HS Khá	50,000	Không học VH
99	19	Tổng Minh	Hải	ĐCN14TC4A	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,0	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
100	20	Phan Lê	Tính	ĐCN14TC4B	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
101	21	Nguy Hữu Đăng	Khoa	ĐDD13TC4A	7,2	Khá	Khá	HS Khá					HS Khá	50,000	Không học VH
102	22	Nguyễn Xuân	Phi	ĐDD14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
103	23	Nguyễn Ngọc	Lin	ĐTC14TCA	7,1	Khá	Khá	HS Khá	7,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
104	24	Nghiêm Xuân	Duy	MLĐ13TC4B	7,0	Khá	Khá	HS Khá					HS Khá	50,000	Không học VH
105	25	Nguyễn Đức Thanh	Hà	MLĐ14TC4A	7,9	Khá	Tốt	HS Khá	7,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
106	26	Đỗ Hưng	Thịnh	MLĐ14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
107	27	Đỗ Xuân	Lâm	MLĐ14TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7,1	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
108	28	Lê Nguyên	Bảo	MLĐ14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
109	29	Ngô Đan	Bình	MLĐ14TC4B	7,3	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
110	30	Lê Xuân	Dũng	MLĐ14TC4B	7,1	Khá	Khá	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
111	31	Cao Văn	Hữu	MLĐ14TC4C	7,2	Khá	Xuất sắc	HS Khá					HS Khá	50,000	Không học VH

112	32	Võ Đình	Tân	MLĐ14TC4C	7,0	Khá	Khá	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
113	33	Ngô Đan	Thái	MLĐ14TC4C	7,2	Khá	Tốt	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
CỘNG														1,750,000	
KHOA CƠ KHÍ															
114	1	Nguyễn Cao	Trí	COT13TC4A	8,0	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	8,2	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Giỏi	100,000	
115	2	Nguyễn Thành	Vinh	COT13TC4A	7,9	Khá	Khá	HS Khá	7,4	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
116	3	Phạm Công	Thành	COT13TC4A	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	6,5	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
117	4	Nguyễn Thành	Công	COT13TC4C	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	7,0	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
118	5	Đặng Thái	Son	COT13TC4C	7,0	Khá	Khá	HS Khá	6,6	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
119	6	Phan Ngọc	Thông	COT13TC4C	7,2	Khá	Tốt	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
120	7	Nguyễn Trọng	Tiến	COT13TC4C	7,6	Khá	Tốt	HS Khá	6,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
121	8	Nguyễn Huy	Hoàng	COT14TC4A	7,2	Khá	Khá	HS Khá	7,4	Khá	Khá	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
122	9	Nguyễn Hữu	Duy	COT14TC4A	7,1	Khá	Khá	HS Khá	6,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
123	10	Lý Minh	Tâm	COT14TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	8,5	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
124	11	Hà Tấn	Đạt	COT14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,5	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
125	12	Đinh Trường Danh	Toại	COT14TC4A	7,1	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
126	13	Hoàng Quốc	Việt	COT14TC4B	7,2	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
127	14	Nguyễn Hoài	Nam	COT14TC4C	7,8	Khá	Tốt	HS Khá	7,3	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
128	15	Nguyễn Ngọc	Dũng	COT14TC4C	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	7,2	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
129	16	Nguyễn Minh	Toàn	COT14TC4C	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	8,3	Khá	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
CỘNG														850,000	
KHOA CNSH-CNMT															
130	1	Nguyễn Thị Mỹ	Chi	CTP14TC4A	7,7	Khá	Tốt	HS Khá	8,3	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	HS Khá	50,000	
131	2	Phan Quý Lan	Hiền	CTP14TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7,7	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
132	3	Huỳnh Thanh	Phương	CTP14TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Khá	7,4	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
133	4	Lê Duy	Thuận	CTP14TC4A	7,4	Khá	Tốt	HS Khá	7,1	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
134	5	Nguyễn Thị Mỹ	Ý	CTP14TC4A	7,5	Khá	Tốt	HS Giỏi	7,9	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	
135	6	Nguyễn Văn Trần Đại	Việt	CTP13TC4A	8,2	Giỏi	Tốt	HS Giỏi	7,0	Khá	Tốt	HS tiên tiến	HS Khá	50,000	

CỘNG											300,000	
TỔNG CỘNG											7,100,000	

Danh sách I có: 135 HS

Số tiền (I) : 7.100.000 đồng (ghi bằng chữ: Bảy triệu một trăm nghìn đồng)

II. HỆ CAO ĐẲNG

Stt		Họ và tên		Lớp	KQ học tập, rèn luyện các môn nghề				Mức khen thưởng(đ)	Ghi chú
					ĐHT	XLHT	XLRL	DANH HIỆU SV		
A		B		C	D	E	F	G=E+F		H
KHOA DU LỊCH- THƯƠNG MAI										
1	1	Nguyễn Lê Thảo	Duyên	QKS13CĐ3A	8,0	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
2	2	Nguyễn Phúc Phương	Thanh	QKS14CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
3	3	Trần Đăng Phi	Vũ	CMA13CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
4	4	Phan Thị	Mỹ	CMA14CĐ3A	8.1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
5	5	Hồ Thị Việt	Uyên	CMA14CĐ3A	8.2	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
6	6	Hoàng Thanh	Loan	KDN14CĐ3A	8,3	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
7	7	Trần Yến	Nhi	KDN14CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
8	8	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	KDN14CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
9	9	Phạm Ngọc Uyên	Phương	QKS13CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
10	10	Huỳnh Lập	Danh	QKS13CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
11	11	Trương Thị Mỹ	Hạnh	QKS13CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
12	12	Lê Văn	Huy	QKS13CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
13	13	Nguyễn Duy	Luân	QKS13CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
14	14	Mẫu Thị	Na	QKS13CĐ3A	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
15	15	Nguyễn Thành	Nhân	QKS13CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
16	16	Nguyễn Đức Kim	Ngân	QKS13CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
17	17	Nguyễn Đức	Quý	QKS13CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
18	18	Trịnh Thanh	Quý	QKS13CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
19	19	Tô Minh	Thành	QKS13CĐ3A	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	

20	20	Đỗ Văn	Trúc	QKS13CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
21	21	Trần Thị Thanh	Tú	QKS13CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
22	22	Phạm Trương Hà	Vy	QKS13CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
23	23	Nguyễn Trọng	Vất	QKS13CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
24	24	Hoàng Anh	Du	QKS14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
25	25	Nguyễn Hoàn Mỹ	Duyên	QKS14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
26	26	Nguyễn Thị Thuý	Duyên	QKS14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
27	27	Cà	Đi	QKS14CĐ3A	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
28	28	Ngô Thị Thuý	Hằng	QKS14CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
29	29	Y	Hiền	QKS14CĐ3A	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
30	30	Ngô Minh	Hoàn	QKS14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
31	31	Lê Trí	Hùng	QKS14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
32	32	Nguyễn Lê Minh	Hùng	QKS14CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
33	33	Hoàng Thị	Hương	QKS14CĐ3A	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
34	34	Cao Thị	Nguyệt	QKS14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
35	35	Ngô Thị Ngọc	Thảo	QKS14CĐ3A	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
36	36	Phan Công	Thịnh	QKS14CĐ3A	7,8	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
37	37	Lê Bích	Thoa	QKS14CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
38	38	Phạm Hoài	Thương	QKS14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
39	39	Nguyễn Nhật Hà	Trân	QKS14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
40	40	Thị Mỹ	Trang	QKS14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
41	41	Nguyễn Ái	Vi	QKS14CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
42	42	Hoàng	Việt	QKS14CĐ3A	7,6	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
43	43	Lưu Trịnh Thuý	Tiên	CMA13CĐ3A	7,8	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
44	44	Võ Tấn	Kiệt	CMA13CĐ3A	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
45	45	Lê Nguyễn Thanh	Xuân	CMA13CĐ3A	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
46	46	Nguyễn	Phú	CMA13CĐ3A	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
47	47	Nguyễn Văn	Tiến	CMA13CĐ3A	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
48	48	Huỳnh Nhã	Trúc	CMA13CĐ3A	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	

49	49	Trần Ngọc	Hùng	CMA13CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
50	50	Nguyễn Thanh	Thiên	CMA13CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
51	51	Lê Lữ Hoàng Trọng	Nghĩa	CMA13CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
52	52	Hồ Ngọc Thanh	Chung	CMA14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
53	53	Nguyễn Thành	Đạt	CMA14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
54	54	Nguyễn Tú	Khương	CMA14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
55	55	Nguyễn Tuấn	Kiệt	CMA14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
56	56	Vương Trọng	Minh	CMA14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
57	57	Nguyễn Khánh	Nam	CMA14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
58	58	Mang Vũ Trường	Ngọ	CMA14CĐ3A	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
59	59	Nguyễn Anh	Quang	CMA14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
60	60	Phạm Quốc	Quang	CMA14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
61	61	Phan Thị Như	Quỳnh	CMA14CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
62	62	Nguyễn Thị Kim	Tân	CMA14CĐ3A	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
63	63	Nguyễn Như	Thứ	CMA14CĐ3A	7,7	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
64	64	Ng Nguyên Ngọc	Thùy	CMA14CĐ3A	7,6	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
65	65	Đỗ Ngọc Thảo	Trình	CMA14CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
66	66	Phạm Mai Anh	Tuấn	CMA14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
67	67	Huỳnh Thanh	Tùng	CMA14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
68	68	Phan Nhật	Tường	CMA14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
69	69	Nguyễn Văn	Việt	CMA14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
70	70	Đỗ Thị Ngọc	Lý	KDN14CĐ3A	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
71	71	Phạm Thị Mỹ	Huệ	KDN14CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
72	72	Phạm Thu	Hoài	KDN14CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
73	73	Phan Thị Hồng	Thắm	KDN14CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
74	74	Huỳnh Ngọc	Quyên	KDN14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
TỔNG									4,100,000	
KHOA ĐIỆN- ĐIỆN TỬ										
75	1	Nguyễn Chí Tấn	Thành	CTT13CĐ3A	8,7	Giỏi	Xuất sắc	SV Giỏi	100,000	

76	2	Trà Lâm	Cao	CTT14CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
77	3	Nguyễn Ngọc Thảo	Như	CTT14CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
78	4	Nguyễn Lê Minh	Nhật	CTT14CĐ3B	8,3	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
79	5	Nguyễn Thanh	Bạn	CTT14CĐ3B	8,2	Giỏi	Xuất sắc	SV Giỏi	100,000	
80	6	Nguyễn Tấn	Quốc	ĐTC13CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
81	7	Nguyễn Thanh	Trí	ĐTC13CĐ3A	8,1	Giỏi	Xuất sắc	SV Giỏi	100,000	
82	8	Trần Nhật	Khang	CTT13CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
83	9	Trần Văn	Sơn	CTT13CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
84	10	Lê Đình	Trọng	CTT13CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
85	11	Dương Trọng	Tuấn	CTT13CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
86	12	Trương Thiên	Thạch	CTT14CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
87	13	Võ Quốc	Khánh	CTT14CĐ3A	7,8	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
88	14	Nguyễn Phi	Cơ	CTT14CĐ3A	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
89	15	Huỳnh Hồ	Nam	CTT14CĐ3A	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
90	16	Võ Sỹ	Thiên	CTT14CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
91	17	Lê Thành	Thông	CTT14CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
92	18	Nguyễn Hoàng Nhật	Anh	CTT14CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
93	19	Huỳnh Bình	Dương	CTT14CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
94	20	Nguyễn Thành	Nhân	CTT14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
95	21	Nguyễn Minh	Quân	CTT14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
96	22	Nguyễn Thanh	Tài	CTT14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
97	23	Lê Văn Phi	Hào	CTT14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
98	24	Nguyễn Anh	Vũ	CTT14CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
99	25	Trần Như	Việt	CTT14CĐ3B	8,1	Giỏi	Khá	SV Khá	50,000	
100	26	Phạm Cao	Sanh	CTT14CĐ3B	8,0	Giỏi	Khá	SV Khá	50,000	
101	27	Mai Trung	Hiếu	CTT14CĐ3B	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
102	28	Trương Trần Trung	Nam	CTT14CĐ3B	7,9	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
103	29	Nguyễn Thiên	Tính	CTT14CĐ3B	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
104	30	Cao Thanh	Đức	CTT14CĐ3B	7,8	Khá	Khá	SV Khá	50,000	

105	31	Nguyễn Đình	Dương	CTT14CĐ3B	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
106	32	Phan Nhật	Hào	CTT14CĐ3B	7,6	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
107	33	Mai Thành	Đạt	CTT14CĐ3B	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
108	34	Phạm Quốc	Thái	CTT14CĐ3B	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
109	35	Nguyễn Gia	Huy	CTT14CĐ3B	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
110	36	Trần Hữu	Thiện	CTT14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
111	37	Trần Đăng	Khải	CTT14CĐ3B	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
112	38	Trần Thanh	Duy	CTT14CĐ3B	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
113	39	Cao Hà	Giang	ĐCN13CĐ3A	7,8	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
114	40	Huỳnh Kim	Vin	ĐCN13CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
115	41	Lê Chí	Thiện	ĐCN13CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
116	42	Ngô Xuân	Triều	ĐCN13CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
117	43	Lâm Thanh	Liêm	ĐCN13CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
118	44	Lê Quý	Mạnh	ĐCN14CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
119	45	Trần Hồi	Xuân	ĐCN14CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
120	46	Nguyễn	Bi	ĐCN14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
121	47	Trần Quang	Lực	ĐCN14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
122	48	Trần Hữu	Hoàng	ĐCN14CĐ3B	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
123	49	Âu Huy Hoàng	Triều	ĐCN14CĐ3B	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
124	50	Trần Hồ Trung	Hiếu	ĐCN14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
125	51	Lê Văn	Tài	ĐCN14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
126	52	Huỳnh Tấn	Tấn	ĐCN14CĐ3B	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
127	53	Trần Quốc	Trọng	ĐCN14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
128	54	Nguyễn Trung	Tín	ĐCN14CĐ3B	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
129	55	Đỗ Hữu	Tuấn	ĐCN14CĐ3B	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
130	56	Đinh Hồng	Thái	ĐCN14CĐ3B	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
131	57	Nguyễn Tuấn	Anh	ĐCN14CĐ3C	7,5	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
132	58	Châu Phương	Hòa	ĐCN14CĐ3C	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
133	59	Lê Văn	Hoài	ĐCN14CĐ3C	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	

134	60	Phan Văn	Chiến	ĐCN14CĐ3C	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
135	61	Nguyễn Thái	Bảo	ĐCN14CĐ3C	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
136	62	Đặng Thành	Long	ĐCN14CĐ3C	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
137	63	Nguyễn Trần Nhật	Tân	ĐTC13CĐ3A	7,8	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
138	64	Võ Trần	Trung	ĐTC13CĐ3A	7,8	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
139	65	Nguyễn Trường	Vinh	ĐTC13CĐ3A	7,8	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
140	66	Bùi Trọng	Nghĩa	ĐTC13CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
141	67	Phan Vũ Lâm	Thanh	ĐTC14CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
142	68	Võ Minh	Thương	ĐTC14CĐ3A	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
143	69	Hồ Viết	Tiến	ĐTC14CĐ3A	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
144	70	Trần Minh	Vũ	ĐTC14CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
145	71	Phan Văn	Báu	ĐTC14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
146	72	Trần Văn	Hiếu	ĐTC14CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
147	73	Nguyễn Phúc	Tín	ĐTC14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
148	74	Lê Văn	Tiến	MLĐ13CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
149	75	Vũ Quốc	Hưng	MLĐ13CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
150	76	Phan Văn Khánh	Huy	MLĐ13CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
151	77	Nguyễn Trường	An	MLĐ13CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
152	78	Nguyễn Thiên	Phước	MLĐ13CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
153	79	Nguyễn	Trí	MLĐ13CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
154	80	Trịnh Nguyên	Hồng	MLĐ14CĐ3B	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
155	81	Phạm Sĩ	Nguyên	MLĐ14CĐ3A	7,9	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
156	82	Phạm Đăng	Khoa	MLĐ14CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
TỔNG									4,450,000	
KHOA CƠ KHÍ										
157	1	Hồ Ngọc	Nhật	CGK13CĐ3A	8,5	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
158	2	Huỳnh Đức	Quý	CGK13CĐ3A	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
159	3	Trần Thiện	Chiêu	CGK13CĐ3A	8,0	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
160	4	Phùng Thanh	Sơn	CGK13CĐ3A	8,0	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	

161	5	Khúc Hoàng	Duy	CGK14CĐ3A	8,0	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
162	6	Thái Đắc	Cao	COT13CĐ3B	8,2	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
163	7	Hoàng Thành	Công	COT13CĐ3B	8,1	Giỏi	Tốt	SV Giỏi	100,000	
164	8	Nguyễn Thái	Bảo	CGK13CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
165	9	Đinh Ngọc	Thiện	CGK13CĐ3A	7,8	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
166	10	Đặng Hoàng	Thành	CGK14CĐ3A	7,9	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
167	11	Nguyễn Quốc	Dũng	CGK14CĐ3A	7,6	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
168	12	Nguyễn Ngọc	Minh	CGK14CĐ3A	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
169	13	Bùi Hữu	Thông	CGK14CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
170	14	Nguyễn Duy	Phong	CGK14CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
171	15	Trần Xuân	Nghĩa	CGK14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
172	16	Nguyễn Anh	Tuấn	CGK14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
173	17	Phạm Võ Ngọc	Tuấn	CGK14CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
174	18	Nguyễn Ngọc	Hậu	CGK14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
175	19	Nguyễn Khánh	Quang	CGK14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
176	20	Hà	Hiên	COT13CĐ3A	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
177	21	Trần Vĩnh	Sơn	COT13CĐ3A	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
178	22	Trần Anh	Tuấn	COT13CĐ3A	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
179	23	Nguyễn Anh	Thông	COT13CĐ3A	7,6	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
180	24	Phan Hoài Thiên	An	COT13CĐ3A	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
181	25	Hà Quốc	Bảo	COT13CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
182	26	Phan Văn	Thường	COT13CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
183	27	Đỗ Quang	Anh	COT13CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
184	28	Ngô Trí	Đức	COT13CĐ3A	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
185	29	Nguyễn Quốc	Huy	COT13CĐ3A	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
186	30	Trần Phan Thế	Anh	COT13CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
187	31	Nguyễn Minh	Khải	COT13CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
188	32	Đỗ Công Trọng	Quý	COT13CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
189	33	Phạm Tuấn	Thạch	COT13CĐ3A	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	

190	34	Nguyễn Văn	Hậu	COT13CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
191	35	Phạm Minh	Hoàn	COT13CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
192	36	Ngô Xuân	Hoàng	COT13CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
193	37	Trần Thiên	Lộc	COT13CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
194	38	Tạ Công	Khánh	COT13CĐ3B	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
195	39	Ngô Văn	Liêm	COT13CĐ3B	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
196	40	Mai Quốc	Tấn	COT13CĐ3B	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
197	41	Lưu Bảo	Việt	COT13CĐ3B	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
198	42	Đoàn Văn	Hiệu	COT13CĐ3B	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
199	43	Hoàng Đức	Tài	COT13CĐ3B	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
200	44	Lê Minh Duy	Duy	COT13CĐ3B	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
201	45	Nguyễn Minh	Quốc	COT13CĐ3B	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
202	46	Trịnh Khánh	Sơn	COT13CĐ3B	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
203	47	Đặng Phước	Tân	COT13CĐ3B	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
204	48	Nguyễn Xuân	Thiên	COT13CĐ3B	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
205	49	Nguyễn Công	Trà	COT13CĐ3B	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
206	50	Nguyễn Anh	Vũ	COT13CĐ3B	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
207	51	Phan Tấn	Vũ	COT13CĐ3B	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
208	52	Lê	Quyền	COT13CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
209	53	Bùi Xuân	Thành	COT13CĐ3B	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
210	54	Nguyễn Duy	Ghi	COT13CĐ3B	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
211	55	Phan Anh	Quân	COT13CĐ3B	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
212	56	Nguyễn Minh	Quang	COT13CĐ3B	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
213	57	Trương Hoài	Thanh	COT13CĐ3B	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
214	58	Đặng Văn	Trung	COT13CĐ3B	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
215	59	Nguyễn Xuân	Hoàng	COT13CĐ3B	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
216	60	Nguyễn Quỳnh Anh	Huy	COT13CĐ3B	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
217	61	Trần Xuân	Sang	COT13CĐ3B	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
218	62	Hồ Văn Win	Win	COT13CĐ3B	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	

219	63	Phan Ngọc	Sáng	COT14CĐ3A	7,7	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
220	64	Nguyễn Hữu Phi	Long	COT14CĐ3A	7,6	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
221	65	Nguyễn Văn	Hiếu	COT14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
222	66	Mạch Đăng	Khoa	COT14CĐ3A	7,2	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
223	67	Mai Văn	Minh	COT14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
224	68	Phan Tuấn	Quang	COT14CĐ3A	7,2	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
225	69	Nguyễn Văn	Hàng	COT14CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
226	70	Huỳnh Nhật	Huy	COT14CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
227	71	Bùi Xuân	Khanh	COT14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
228	72	Trần Ngọc	Sang	COT14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
229	73	Lê Văn	Thuận	COT14CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
230	74	Lương Ngọc Trường	Vũ	COT14CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
231	75	Nguyễn Văn	Nghĩa	COT14CĐ3B	7,8	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
232	76	Phạm Thái	Dương	COT14CĐ3B	7,6	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
233	77	Nguyễn Đình	Khôi	COT14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
234	78	Lê Trọng	Tín	COT14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
235	79	Nguyễn Huy	Toàn	COT14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
236	80	Nguyễn Thành	Trung	COT14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
237	81	Nguyễn Anh	Tuấn	COT14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
238	82	Nguyễn Trường	Vũ	COT14CĐ3B	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
239	83	Ông Hòa	Bình	COT14CĐ3B	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
240	84	Phan Hoàng	Hà	COT14CĐ3B	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
241	85	Nguyễn Hoàng	Phúc	COT14CĐ3B	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
242	86	Phan Đông	Phước	COT14CĐ3B	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
243	87	Thái Thanh	Hiếu	COT14CĐ3B	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
244	88	Lê Anh	Nam	COT14CĐ3B	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
245	89	Phạm Văn	Sáng	COT14CĐ3B	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
246	90	Trần Trọng	Trí	COT14CĐ3B	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
247	91	Trần Thị Nhật	Linh	COT14CĐ3C	7,8	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	

248	92	Nguyễn Hồ Minh	Quang	COT14CĐ3C	7,7	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
249	93	Nguyễn Thành	Nghĩa	COT14CĐ3C	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
250	94	Nguyễn Quốc	Mạnh	COT14CĐ3C	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
251	95	Trần Quốc	Nghĩa	COT14CĐ3C	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
252	96	Võ Đức	Thành	COT14CĐ3C	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
253	97	Trần Quốc	Toàn	COT14CĐ3C	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
254	98	Trần Thái	Hà	COT14CĐ3C	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
255	99	Trần Quang	Hưng	COT14CĐ3C	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
256	100	Trần Duy Khánh	Khánh	COT14CĐ3C	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
257	101	Đỗ Thanh	Phương	COT14CĐ3C	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
258	102	Nguyễn Định	Thiên	COT14CĐ3C	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
259	103	Lê Minh	Thuận	COT14CĐ3C	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
260	104	Võ Trần Tuấn	Anh	COT14CĐ3C	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
261	105	Huỳnh Quý	Đô	COT14CĐ3C	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
262	106	Phạm Quang	Huy	COT14CĐ3C	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
263	107	Nguyễn Văn	Sang	COT14CĐ3C	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
264	108	Nguyễn Ngọc	Tân	COT14CĐ3C	7,3	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
265	109	Võ Ngọc	Thanh	COT14CĐ3C	7,3	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
266	110	Nguyễn Hồng	Phong	COT14CĐ3C	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
267	111	Võ Văn Sang	Sang	COT14CĐ3C	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
268	112	Trần Hữu Thịnh	Thịnh	COT14CĐ3C	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
269	113	Nguyễn Văn	Tú	COT14CĐ3C	7,2	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
270	114	Nguyễn Thành	Danh	COT14CĐ3C	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
271	115	Hồ Hải	Đăng	COT14CĐ3C	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
272	116	Lê Tiến	Đạt	COT14CĐ3C	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
273	117	Nguyễn Hữu Đức	Hiền	COT14CĐ3C	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
274	118	Trần Ngọc	Sang	COT14CĐ3C	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
275	119	Phạm Thành	Trung	COT14CĐ3C	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
276	120	Nguyễn Văn	Hậu	COT14CĐ3C	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	

277	121	Trần Minh	Khang	COT14CĐ3C	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
278	122	Huỳnh Võ Quốc	Việt	COT14CĐ3C	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
279	123	Đoàn Trần Anh	Quân	KXD13CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
280	124	Nguyễn Minh	Quốc	KXD13CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
281	125	Nguyễn Thành	Huy	KXD13CĐ3A	7,0	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
282	126	Nguyễn Quốc	Bảo	KXD14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
283	127	Võ Quốc	Hung	KXD14CĐ3A	7,2	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
TỔNG									6,700,000	
KHOA CNSH- CNMT										
284	1	Trần Ngọc	Anh	CTP14CĐ3A	7,1	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
285	2	Đặng Hữu Gia	Bảo	CTP14CĐ3A	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
286	3	Trần Thị Bích	Dân	CTP14CĐ3A	7,7	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
287	4	Nguyễn Thị Bích	Hà	CTP14CĐ3A	7,6	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
288	5	Trương Trần Thị Thu	Hiền	CTP14CĐ3A	7,9	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
289	6	Hồ Văn	Lưu	CTP14CĐ3A	7,4	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
290	7	Võ Thị Diễm	My	CTP14CĐ3A	7,5	Khá	Tốt	SV Khá	50,000	
291	8	Lê Thị Thanh	Nguyệt	CTP14CĐ3A	7,0	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
292	9	Nguyễn Thị	Nguyệt	CTP14CĐ3A	7,4	Khá	Xuất sắc	SV Khá	50,000	
293	10	Trần Thị	Nhung	CTP14CĐ3A	7,4	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
294	11	Huỳnh Thị Thu	Trà	CTP14CĐ3A	7,1	Khá	Khá	SV Khá	50,000	
TỔNG									550,000	
TỔNG CỘNG									15,800,000	

Danh sách II có: **294** HS

Số tiền (II) : **15.800.000** đồng (ghi bằng chữ: Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng)

Danh sách I+II có: **429** HS

Số tiền (I+ II) : **22.900.000** đồng (ghi bằng chữ: Hai mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng)